Số: 7430/BC-UBND; 03/11/2026; 13:25:28

UBND XÃ TIÊN ĐIỀN

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 96/2018/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VỀ GIÁ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH THUỶ LỢI VÀ HỖ TRỢ TIỀN SỬ DỤNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH THUỶ LỢI NĂM 2027

(Ban hành Kèm theo Văn bản số: /UBND-KT ngày /10/2026 của UBND xã Tiên Điền)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Dự toán năm 2026		Thực hiện năm 2026		Kinh phí bố trí trong dự toán năm 2026 cho các đơn vị	Dự toán 2027 (tạm tính)				Dự toán 2027 so với dự toán 2026	
		Diện tích (Ha)	Kính phí	Diện tích (Ha)	Kính phí		Diện tích (Ha)	Kính phí	Diện tích (Ha)	Kính phí	Diện tích	Kinh phí
A	*B*	*1*	*2*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=4-1*	*9= 5 -2*
	TỔNG CỘNG	**19,00**	**48,00**	**19,00**	**48,00**	**48,00**	**19,00**	**48,00**	**0,00**	**0,00**	**15,00**	**0,00**
1	Xã Tiên Điền	19,00	48,00	19,00	48,00	48,00	19,00	48,00			15,00	0,00

UBND XÃ TIÊN ĐIỀN

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ ĐẤT TRỒNG LÚA THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 112/2024/NĐ-CP, 33/2026/NĐ-CP

(Ban hành Kèm theo Văn bản số: /UBND-KT ngày /10/2026 của UBND xã Tiên Điền)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nhóm đối tượng	Diện tích (ha)			Kinh phí			Tổng kinh phí thực hiện chính sách	Ghi chú
		Đất chuyên trồng lúa	Trong đó	Đất trồng lúa còn lại	Đất chuyên trồng lúa	Trong đó	Đất trồng lúa còn lại		
			Vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng			Vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng			
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=1*1,5 triệu đồng*	*5=2*1,5 triệu đồng*	*6=3*0,75 triệu đồng*	*7=4+5+6*	*8*
1	Xã Tiên Điền	275	76	355	412,500	114,495	266,250	793,245	